| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ GÒ CÔNG**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **101**/2020/QĐST-DS | *Gò Công, ngày 04 tháng 8 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 169/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông **Đào Văn Đ**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Trần Thị B, sinh năm 1955;

Lê Thị Ph, sinh năm 1964;

Đào Kim D, sinh năm 1994;

Đào Kim T, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đào Văn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn A phần đất diện tích theo đo đạc thực tế là 254,4m$^2$ đất lúa (hiện đã lên nền) trong thửa 1874, tờ bản đồ BX-C2, diện tích 1.279m$^2$, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H02956/A5 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông cấp cho hộ ông Võ Văn N ngày 04/12/2007 đến ngày 13/02/2008 chuyển nhượng cho ông Đào Văn Đ theo phần cước trang 4 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông thực hiện.

Ông Nguyễn Văn A có quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 254,4m$^2$ đất lúa (hiện đã lên nền) trong thửa 1874, tờ bản đồ BX-C2, diện tích 1.279m$^2$, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H02956/A5 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông cấp cho hộ ông Võ Văn N ngày 04/12/2007 đến ngày 13/02/2008 chuyển nhượng cho ông Đào Văn Đ theo phần cước trang 4 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông thực hiện cho phù hợp diện tích thực tế quản lý, sử dụng .

* Phần đất có vị trí tứ cận như sau:

- Đông giáp đất Đào Văn Đ dài 20,60m
- Tây là 01 điểm giáp đất Nguyễn Văn A
- Nam giáp đất Nguyễn Văn A dài 26,20m
- Bắc giáp đất Nguyễn Văn A dài 27,40m.

(*Vị trí, kích thước khu đất có sơ đồ đo đạc kèm theo*)

**3.** Về án phí: Do các đương sự tranh chấp về quyền sử dụng đất của ai nên tính án phí không có giá ngạch theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn A (Ông A có đơn xin miễn án phí) do ông là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Ông Nguyễn Văn A tự nguyện nộp thay cho ông Đào Văn Đ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 393.000 đồng theo biên lai số 43475 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, ông Nguyễn Văn A được hoàn lại số tiền là 318.000 đồng (*Ba trăm mười tám ngàn đồng*).

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Bích Liễu**